

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	23,600 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	39.6%	39.6%	80.2%

DT thuần	2024		
	492	YoY	▲ 46.0
	tỷ VNĐ		▲ 10.3%

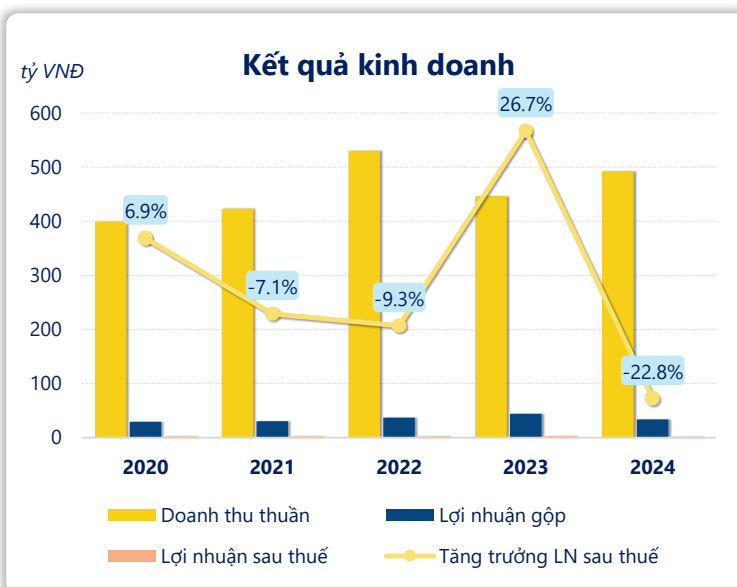
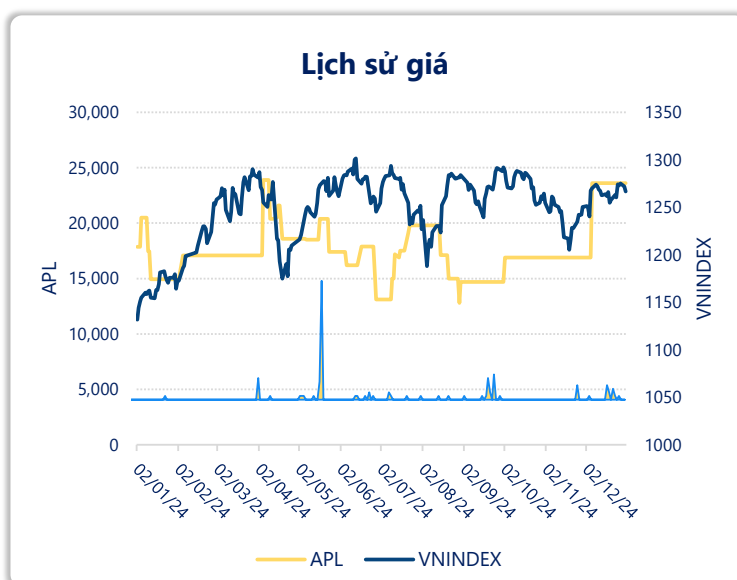
LN gộp	2024		
	33.5	YoY	▼ 10.8
	tỷ VNĐ		▼ 24.3%

LN thuần	2024		
	2.97	YoY	▲ 0.23
	tỷ VNĐ		▲ 8.5%

LN sau thuế	2024		
	2.01	YoY	▼ 0.59
	tỷ VNĐ		▼ 22.8%

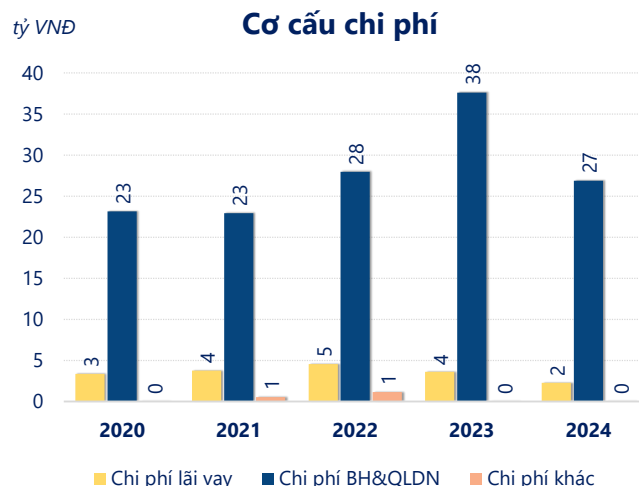
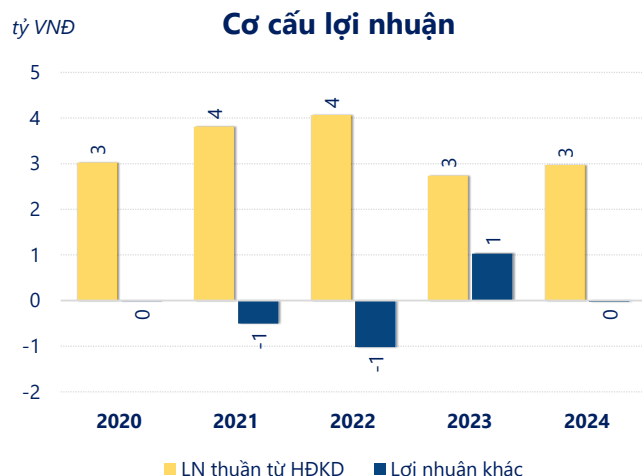
ROE	2024		
	11.9%	+/- YoY	▼ 3.5%

ROA	2024		
	1.3%	+/- YoY	▼ 0.2%



Năm **2024**, APL ghi nhận doanh thu thuần **492.3** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **2.01** tỷ đồng, lần lượt **tăng 10.3%** và **giảm 22.8%** so với năm trước.

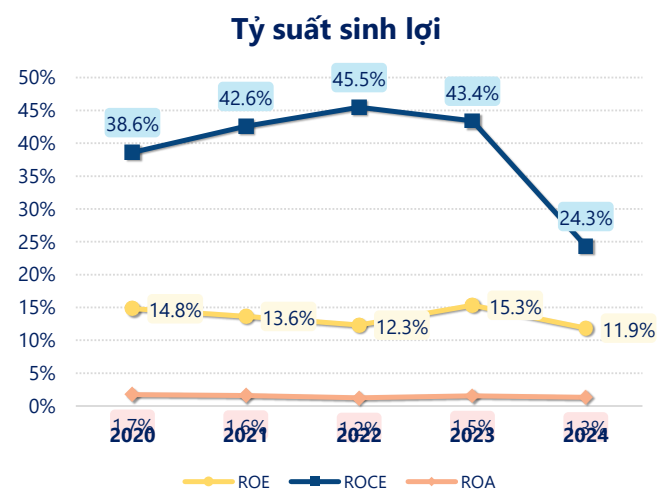
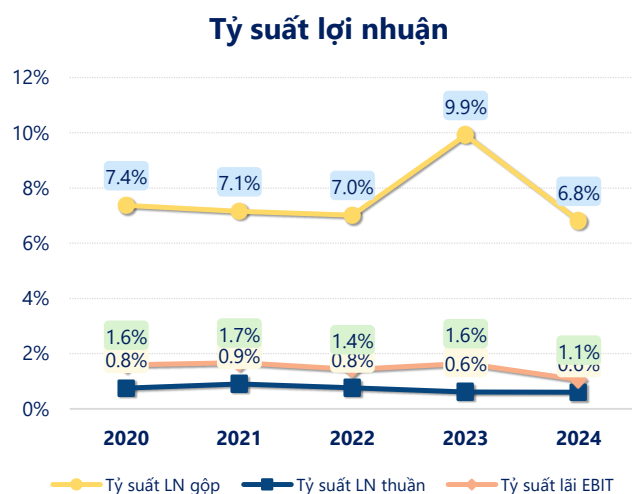
Mặc dù doanh thu thuần tăng nhưng lợi nhuận sau thuế giảm, có thể do sự gia tăng của chi phí hoạt động hoặc giá vốn. Tuy nhiên, với **ROE là 11.9%** thì công ty vẫn có mức sinh lợi ổn định và đảm bảo hiệu quả hoạt động.



Năm **2024**, APL có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **2.97** tỷ đồng, **tăng lên 0.23** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (3.32 tỷ đồng) là 0.35 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **2.26** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp** cũng **giảm xuống** còn **26.87** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **0.03** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của APL năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **11.9%**, đây là mức ROE **thấp nhất** trong vòng 5 năm gần đây.

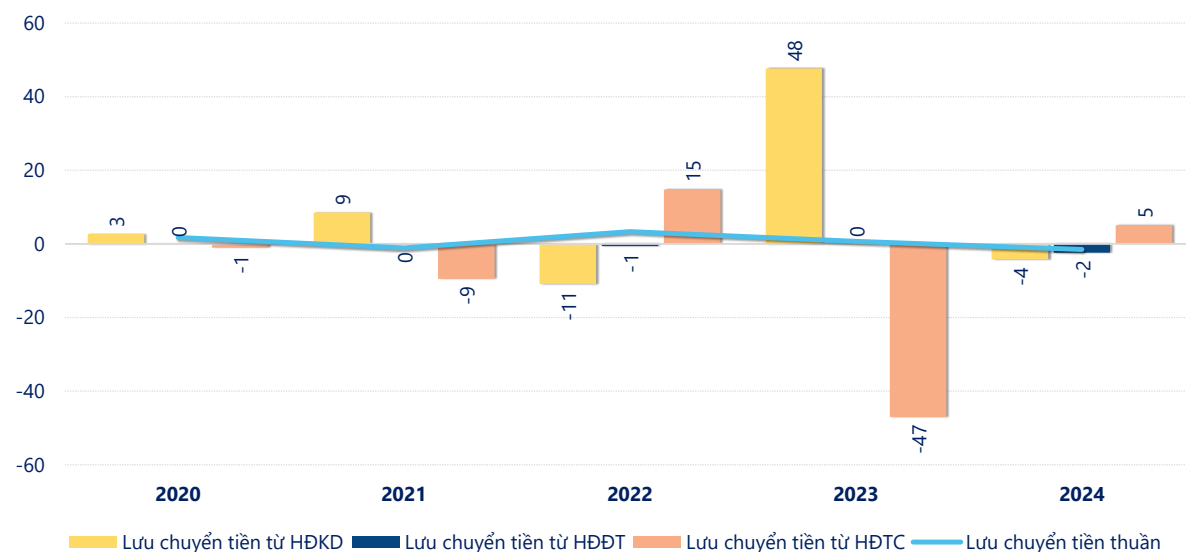


KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	399	423	530	446	492
Giá vốn hàng bán	370	393	493	402	459
Lợi nhuận gộp	29.4	30.2	37.2	44.3	33.5
Doanh thu HĐTC	0.19	0.34	0.44	0.41	0.41
Chi phí TC	3.46	3.84	5.64	4.33	4.07
Chi phí lãi vay	3.36	3.77	4.54	3.59	2.26
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	16.3	13.9	17.4	26.6	19.1
Chi phí QLDN	6.78	9.04	10.5	11.0	7.80
LN thuần từ HĐKD	3.02	3.81	4.07	2.74	2.97
Lợi nhuận khác	-0.02	-0.50	-1.02	1.03	-0.03
LN trước thuế	3.00	3.31	3.05	3.77	2.94
Lợi nhuận sau thuế	2.44	2.26	2.05	2.60	2.01
LNST của CĐ cty mẹ	2.44	2.26	2.05	2.60	2.01

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền

Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của APL bằng **-1.51** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (0.68 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **-4.22** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-2.34** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **5.05** tỷ đồng.